TÒA ÁN NHÂN D **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 239/2018/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 26 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 387/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2018, giữa:

*Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp P, xã PM, huyện G, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp P, xã PM, huyện G, tỉnh Bến Tre.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Trịnh Thị T, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2/ Bà Trịnh Thị D, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

3/ Ngân hàng N– chi nhánh huyện G.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H – Phó Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Văn V

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng D sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Thị L và ông Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trịnh Thị L và ông Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà Trịnh Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Ngọc G, sinh ngày 25/6/2013 cho đến

khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Ngọc N, sinh ngày 13/9/2010 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận ông bà thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trịnh Thị L và ông Nguyễn Văn D được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông bà thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Trịnh Thị L và ông Nguyễn Văn D không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trịnh Thị L và ông Nguyễn Văn D nợ bà Trịnh Thị T số tiền 40.000.000 đồng, nợ bà Trịnh Thị D số tiền 25.000.000 đồng, nợ ngân hàng N số tiền 50.000.000 đồng. Tuy nhiên bà T, bà D, ngân hàng N tự thỏa thuận với bà L và ông D, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Sau này nếu phát sinh tranh chấp thì các bên được quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

- Về án phí D sự sơ thẩm không có giá ngạch: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Trịnh Thị L tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0019762 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm hoàn lại cho bà Trịnh Thị L số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Phong Mỹ, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan